TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **166/**2025/QĐST-HNGĐ	*Đà Nẵng, ngày 14 tháng 10 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - ĐÀ NẴNG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 104/2025/TLST-VHNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2025 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung*", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Mai Anh V, sinh năm 1993. Địa chỉ: Thôn P, xã T, thành phố Đà Nẵng.

2. Bà Đoàn Nguyễn Huyền N, sinh năm 1997. Địa chỉ: Thôn P, xã T, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 01/10/2025 và tại phiên hòa giải ngày 06/10/2025 của người yêu cầu ông Mai Anh V và bà Đoàn Nguyễn Huyền N, yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân*:* Ông Mai Anh V và bà Đoàn Nguyễn Huyền N tự nguyện kết hôn vào ngày 25/6/2018, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân T, huyện N, tỉnh Quảng Nam (nay là xã T, thành phố Đà Nẵng). Vì vậy, hôn nhân của ông V, bà N là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Các bên thừa nhận mâu thuẫn đã quá trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được và thống nhất ly hôn.

[2] Về con chung*:* Ông Mai Anh V và bà Đoàn Nguyễn Huyền N có 02 con chung: Mai Đoàn Gia N1, sinh ngày 15 tháng 01 năm 2019 và Mai Đoàn Gia P, sinh ngày 15 tháng 10 năm 2020.

Ông Mai Anh V và bà Đoàn Nguyễn Huyền N thống nhất giao con chung Mai Đoàn Gia N1 và M Đoàn Gia P cho ông Mai Anh V nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Ông Mai Anh V không yêu cầu bà Đoàn Nguyễn Huyền N thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Ông Mai Anh V và bà Đoàn Nguyễn Huyền N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[4] Về lệ phí: Ông Mai Anh V và bà Đoàn Nguyễn Huyền N phải chịu lệ phí giải quyết việc ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)*.

Xét thấy việc thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định của pháp luật, không trái đạo đức xã hội, nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Mai Anh V và bà Đoàn Nguyễn Huyền N.

- Về con chung: Ông Mai Anh V và bà Đoàn Nguyễn Huyền N thống nhất giao con chung Mai Đoàn Gia N1, sinh ngày 15 tháng 01 năm 2019 và Mai Đoàn Gia P, sinh ngày 15 tháng 10 năm 2020 cho ông Mai Anh V nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Ông Mai Anh V không yêu cầu bà Đoàn Nguyễn Huyền N thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Bên không trực tiếp nuôi dưỡng con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được ngăn cản họ thực hiện quyền này. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó. Khi cần thiết, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Mai Anh V và bà Đoàn Nguyễn Huyền N phải chịu lệ phí là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)*, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* ông Mai Anh V và bà Đoàn Nguyễn Huyền N đã nộp theo biên lai thu số 0002918 ngày 06/10/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng. Ông V, bà N đã nộp đủ lệ phí hôn nhân sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- THADS thành phố Đà Nẵng (KV5);
- VKSND khu vực 5 – Đà Nẵng;
- UBND xã T;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Liên